CTCP Đầu tư Cảng Cái Lân

FireAnt

Ngày 31/03/2024	3,400 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	9.7%	**13.3%**	**41.7%**

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	2,300 - 3,400
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	124
Số lượng CPLH (CP)	36,505,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	2,990
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.25
EPS	-30
P/E	-114.8

DT thuần
Q1/24
10.0
tỷ VNĐ
QoQ: ▲ 2.28| 29.7%
YoY: ▲ 0.73| 8.0%

LN trước thuế
Q1/24
0.42
tỷ VNĐ
QoQ: ▲ 0.02| 4.5%
YoY: ▲ 0.22| 109%

LN sau thuế
Q1/24
0.37
tỷ VNĐ
QoQ: ▲ 0.01| 3.9%
YoY: ▲ 0.23| 167%

ROA
2023
-3.7%
+/- YoY: ▼ 16.9%

DT thuần
2023
30.9
tỷ VNĐ
YoY: ▼30.8| -49.9%

LN trước thuế
2023
-1.51
tỷ VNĐ
YoY: ▼8.82| -121%

LN sau thuế
2023
-1.68
tỷ VNĐ
YoY: ▼7.72| -128%

ROE
2023
6.9%
+/- YoY: ▲ 29.4%

Cơ cấu sở hữu

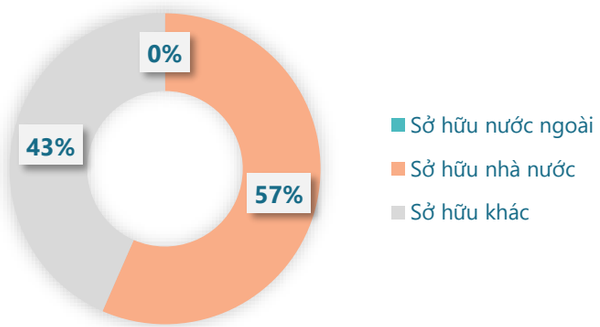

(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu cổ đông

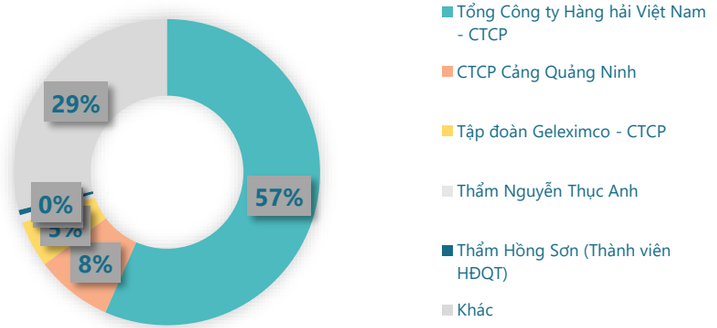

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

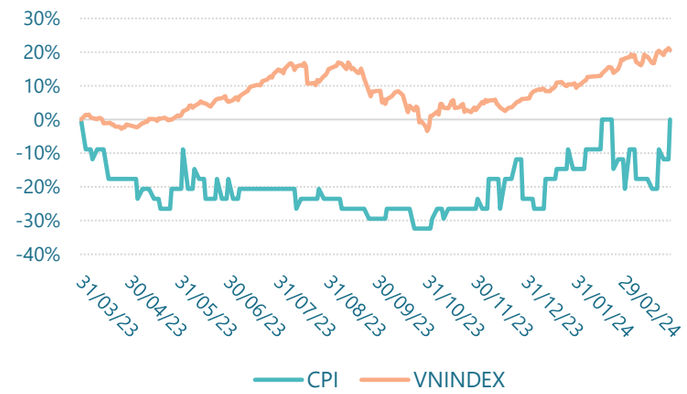

CTCP Đầu tư Cảng Cái Lân

FireAnt

Kết quả kinh doanh

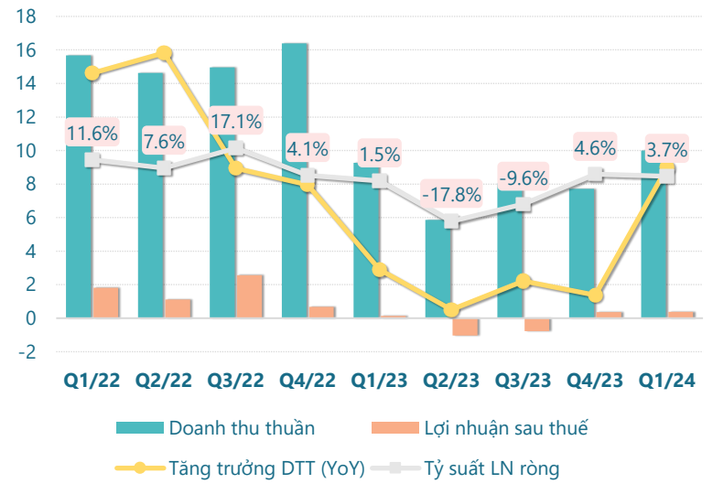

(Nguồn: fireant.vn)

EBIT - Lợi nhuận sau thuế

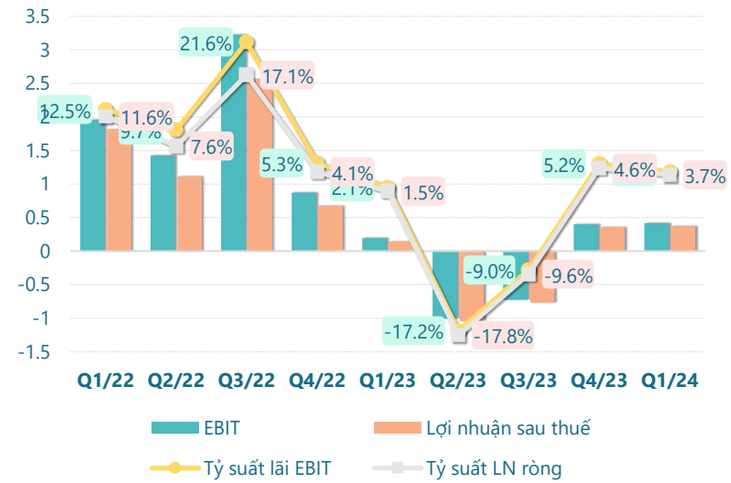

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng lợi nhuận

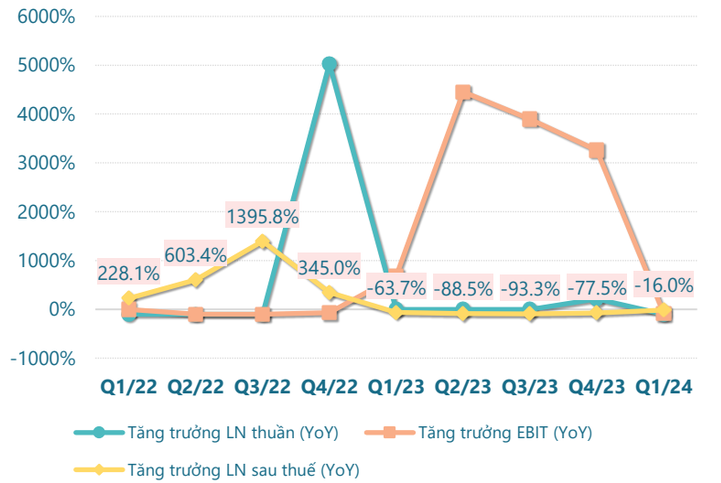

(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu lợi nhuận

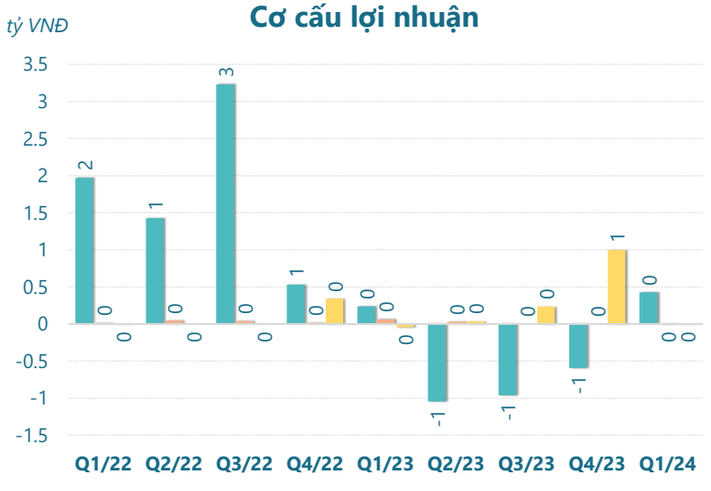

(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu chi phí

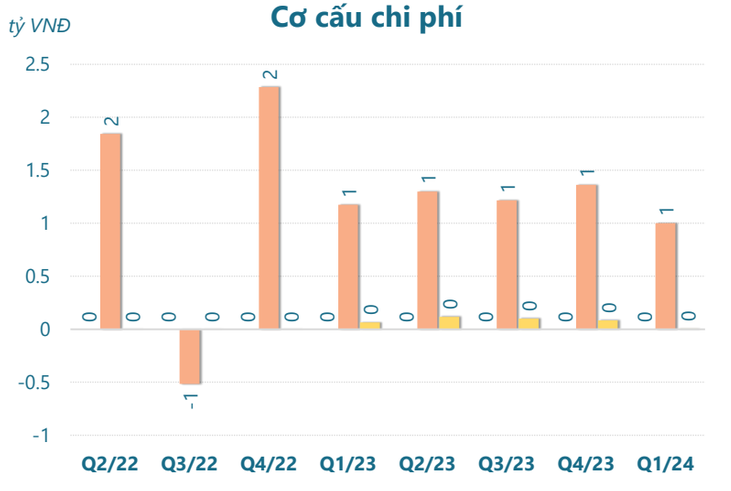

(Nguồn: fireant.vn)

Lưu chuyển tiền

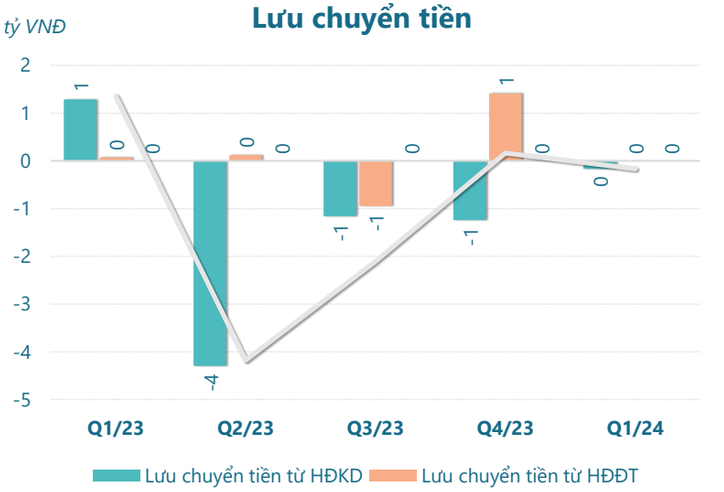

(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Đầu tư Cảng Cái Lân

FireAnt

Tỷ suất lợi nhuận

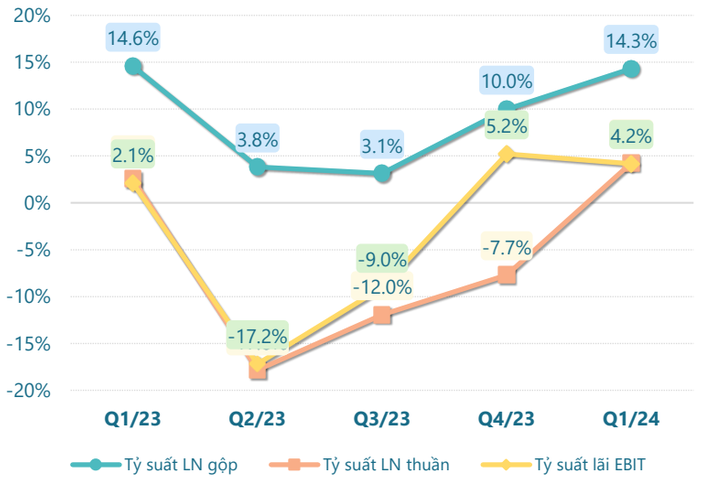

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

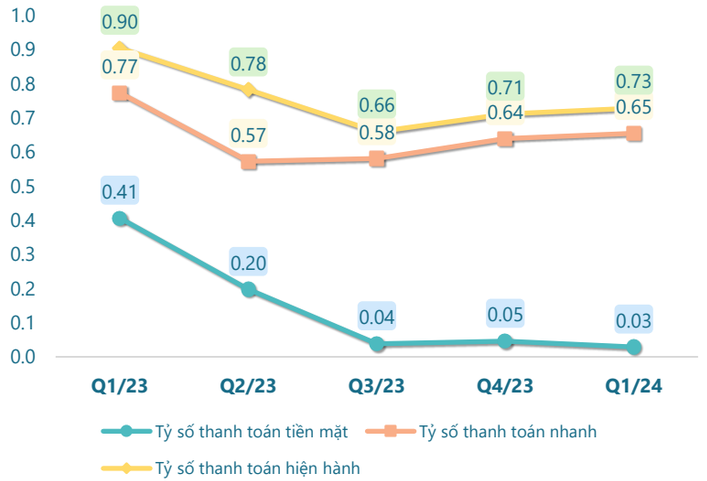

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

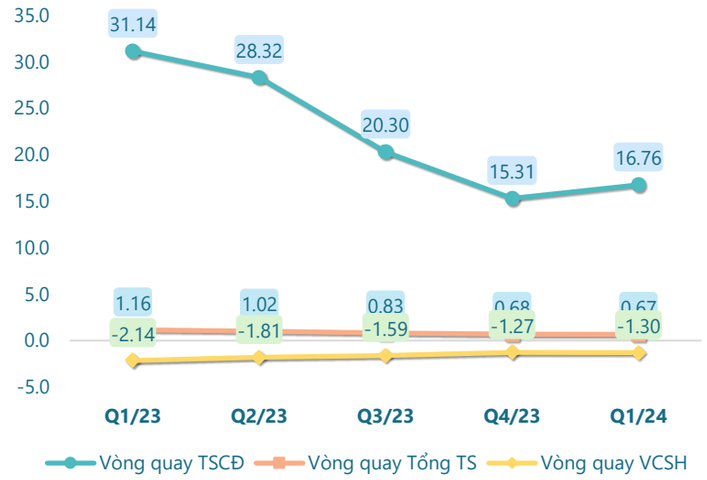

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi

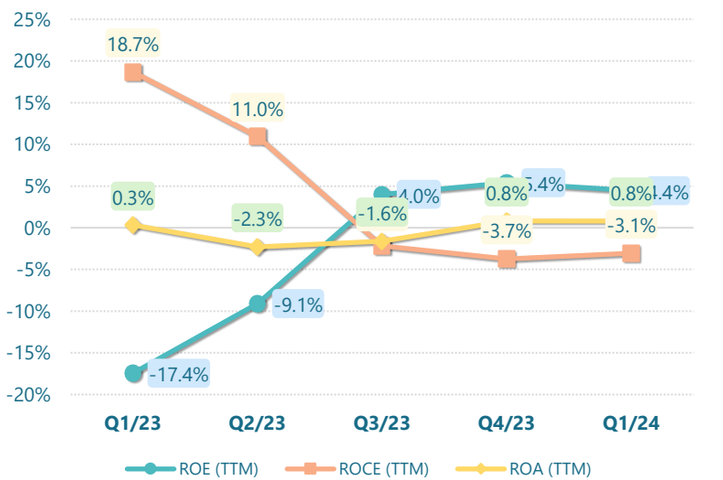

(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn

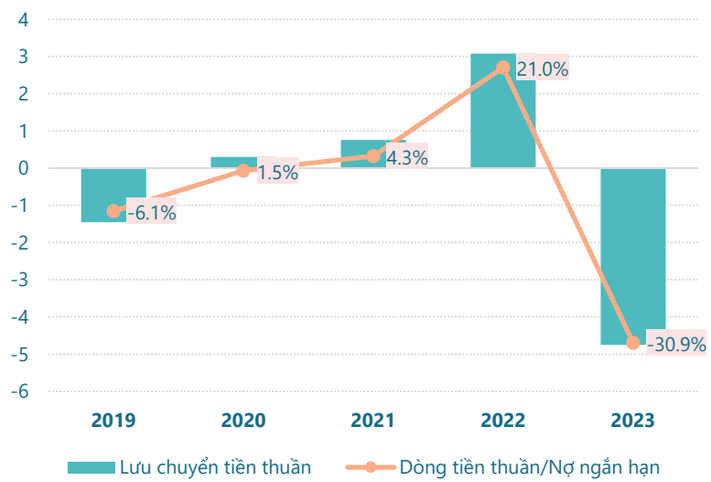

(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá

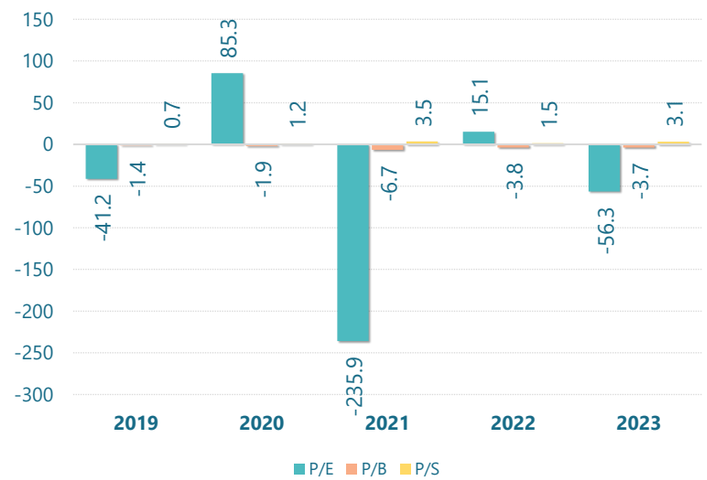

(Nguồn: fireant.vn)